

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẬN GIUỘC
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TẬP

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2013–2020 TẦM NHÌN 2030

Cận Giuộc-Năm 2013

Số: 01/KHCL-THCSTT

Tân Tập, ngày 01 tháng 01 năm 2013

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2013–2020 TÂM NHÌN 2030

Trường THCS Tân Tập ra đời trong công cuộc đổi mới nên nền giáo dục Việt Nam, đang đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đạt được đã chứng minh điều đó. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh xã Tân Tập.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2013-2020, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Tân Tập là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 29/10/2012 Hội nghị lần thứ sáu khóa XI về Đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục huyện Cần Giuộc phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

I/ Tình hình nhà trường.

1. Điểm mạnh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 59; trong đó: BGH: 3, giáo viên: 51, công nhân viên: 5.

- Trình độ chuyên môn:

+Cán bộ quản lý: trên chuẩn 3/3 đạt 100%;

+Giáo viên: đạt chuẩn 16 chiếm 33%, trên chuẩn 33 chiếm 67%, chưa đạt chuẩn 0;

+Nhân viên

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng học sinh:

+ Tổng số học sinh: 963

+ Tổng số lớp: 26

+ Xếp loại học lực năm học 2012–2013: Giỏi: 26,3%; Khá: 34,8%; TB: 36,3%, Yếu-Kém: 2,6%.

+ Xếp loại hạnh kiểm năm học 2012-2013: Khá, Tốt: 98,3%; TB: 1,7%;

+ Thi học sinh giỏi cấp Huyện các loại hình năm học 2012–2013: 14, cấp Tỉnh: 4.

- Cơ sở vật chất:

+ Phòng học: 13

+ Phòng thực hành: 00

+ Phòng tin học: 01 (64m² với 24 máy đã được kết nối Internet)

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại (tuy nhiên chưa đồng bộ, bàn ghế học sinh chất lượng thấp, phòng phục vụ giáo dục còn thiếu).

- Thành tích chính: đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục huyện Cần Giuộc, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

Năm học 2012–2013 đạt loại Khá.

2. Điểm hạn chế.

- *Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:*

+ Chưa chủ động tuyển chọn được nhiều giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao.

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính đồng viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số ít giáo viên.

- *Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:* Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh, không tự học, sự tin nhiệm của học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp thấp.

- *Chất lượng học sinh:* 15.0% học sinh có học lực yếu-kém, ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt.

- *Cơ sở vật chất:* Chưa đồng bộ; phòng học, phòng học bộ môn chưa có trang bị đồ dùng học tập, thiết bị dạy học, bàn ghế chất lượng thấp; phòng làm việc của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, hành chính, kế toán, thư viện, nhà tập đa năng, sân tập, phòng Hội đồng, phòng Truyền thống,... còn thiếu.

3. Thời cơ.

Đã có sự tín nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong khu vực.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sự phạm khá, tốt.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy—học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy (chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên).

- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường; xây dựng môi trường sư phạm “Xanh-Sạch-Đẹp” xứng đáng với khẩu hiệu “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*” mà tập thể nhà trường đã đề ra.

IV/ Tâm nhìn, Sứ mệnh và các giá trị .

1. Tâm nhìn.

Trường THCS Tân Tập là một trường chuẩn mực và năng động, nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng vươn tới chân-thiện-mỹ, học tập suốt đời, biết tư duy độc lập và sáng tạo để nâng cao lợi ích bản thân, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

2. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, đoàn kết thống nhất để phát huy phẩm chất riêng; phát huy tính sáng tạo, năng lực tư duy của mỗi cá nhân trong tập thể.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- | | |
|--------------------|-----------------|
| - Tính hợp tác | - Lòng nhân ái |
| - Tính sáng tạo | - Lòng tự trọng |
| - Tính trách nhiệm | - Lòng bao dung |

- Khát vọng vươn lên

- Đậm nét nhân văn

III/ MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.
- 100% Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính trong soạn giảng (giáo án điện tử và các ứng dụng khác của bộ môn).
- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 20%.
- Có trên 70% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ Đại học.
- 100% thành viên ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn có trình độ Đại học.

2.2. Học sinh

- Qui mô:
 - + Lớp học: 20 → 30 lớp.
 - + Học sinh: 1.000 học sinh.
- Chất lượng học tập:
 - + Trên 50% học sinh có học lực Khá, Giỏi (trong đó 15% học lực giỏi)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực Yếu dưới 5% không có học sinh Kém.
 - + Thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn: Trên 90%.
 - + Thi học sinh giỏi cấp huyện, Tỉnh lớp 9 và các giải khác: 20 giải trở lên.
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.
 - + Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm Khá, Tốt, không có học sinh có hạnh kiểm Yếu.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự giác tham gia các hoạt động xã hội.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh-Sạch-Đẹp”

3. Phương châm hành động

*“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường
Tư duy giáo dục luôn thay đổi theo nhu cầu xã hội!”*

V/ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG.

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Mở các hội nghị cấp trường về các chuyên đề như: Ứng dụng CNTT trong dạy học, Dạy học các môn học văn hoá tích hợp với giáo dục đạo đức, giáo dục bảo vệ môi trường như thế nào, tăng cường giải pháp nhằm hạn chế tối đa học sinh bỏ học, nâng cao chất lượng học tập, hội nghị trao đổi phương pháp học tập tốt, Định hướng đổi mới phương pháp dạy học, ...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng thư viện đề kiểm tra-thi, sử dụng thường xuyên hợp thư điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

Lên kế hoạch thao giảng có ứng dụng giáo án điện tử, thi giáo án điện tử cấp trường, huyện, tỉnh.

Vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân để phục vụ nhu cầu học tập và giảng dạy.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ ứng dụng công nghệ thông tin.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách (Từ xã hội, PPHS...)

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy-học.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương những thành tích mà nhà trường đã đạt được thông qua các cuộc họp phụ huynh hoặc các cuộc họp với UBND xã về các vấn đề có liên quan đến giáo dục.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Dẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường bằng các hình thức:

+ Thành lập trang web của nhà trường giúp cho việc tuyên truyền các kế hoạch, kết quả công việc của nhà trường được rộng rãi mọi người biết đến và cũng nhận được ý kiến tham gia của nhiều người

+ Yêu cầu mỗi thành viên trong nhà trường đều nêu cao tinh thần làm chủ, chủ động nắm bắt và tuyên truyền những tin tức tích cực nhất nhằm xây dựng thương hiệu cho nhà trường trong nhân dân, trong ngành giáo dục Huyện,...

VI/ TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, Phòng Giáo

đục và Đào tạo Cán Giuộc, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chi đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sai với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2013–2015

- Giai đoạn 2: Từ năm 2015–2020

- Giai đoạn 3: Từ năm 2020-2030

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tim hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cả nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Nơi nhận:

-Phòng GD-ĐT Cần Giuộc (BC);

-UBND xã Tân Tập;

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Ngọc Hiếu

PHÊ DUYỆT
TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Võ Trường Tam